

**Phụ lục II**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH CAO BẰNG**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 05 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

**A. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC CẤP TỈNH ( 26 Quy trình)**

**I. LĨNH VỰC CHĂN NUÔI (07 Quy trình)**

**Quy trình số 01**

**1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Cấp giấy phép nhập khẩu sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi có chứa chất mới để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm, làm mẫu phân tích tại phòng thử nghiệm hoặc sản xuất, gia công nhằm mục đích xuất khẩu (Mã TTHC: 1.011033)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp	Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm phục vụ Hành chính công (TTPVHCC) cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc

	sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.			
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	05 ngày làm việc	06 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC</b>			<b>07 ngày làm việc</b>	<b>08 ngày làm việc</b>

**Quy trình số 02**

**2. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Công nhận kết quả khảo nghiệm sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi (Mã TTHC: 1.011030)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp	Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	11 ngày làm việc	12 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc

Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC</b>			<b>13 ngày làm việc</b>	<b>14 ngày làm việc</b>

**Quy trình: 03**

**3. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất sản phẩm xử lý chất thải chăn nuôi (Mã TTHC: 1.011031)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp	Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc

	giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.			
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	10 ngày làm việc	11 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC</b>			<b>12 ngày làm việc</b>	<b>13 ngày làm việc</b>

**Quy trình 04****4. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn (Mã TTHC: 1.008128)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp	Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	13 ngày làm việc	14 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc

Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC</b>			<b>15 ngày làm việc</b>	<b>16 ngày làm việc</b>

**5. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đối với cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi trên địa bàn (trừ trường hợp cơ sở sản xuất thức ăn chăn nuôi xuất khẩu theo yêu cầu của nước nhập khẩu) (Mã TTHC: 1.008126)

**Quy trình: 05**

a) Quy trình nội bộ giải quyết trường hợp: Đối với cơ sở sản xuất thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh, thức ăn đậm đặc, thức ăn bổ sung:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp	Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc

	quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.			
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	11 ngày làm việc	12 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC</b>			<b>13 ngày làm việc</b>	<b>14 ngày làm việc</b>

**Quy trình 06**

b) Quy trình nội bộ giải quyết trường hợp: Đối với cơ sở sản xuất (sản xuất, sơ chế, chế biến) thức ăn chăn nuôi truyền thống nhằm mục đích thương mại, theo đặt hàng:

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện			
			Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp		Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng	
			<i>Nước nhập khẩu không yêu cầu phải đánh giá điều kiện thực tế:</i>	<i>Nước nhập khẩu yêu cầu phải đánh giá điều kiện thực tế:</i>	<i>Nước nhập khẩu không yêu cầu phải đánh giá điều kiện thực tế:</i>	<i>Nước nhập khẩu yêu cầu phải đánh giá điều kiện thực tế:</i>
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc

	đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.					
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	08 ngày làm việc	11 ngày làm việc	09 ngày làm việc	12 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian	Không tính thời gian	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC</b>			<b>10 ngày làm việc</b>	<b>13 ngày làm việc</b>	<b>11 ngày làm việc</b>	<b>14 ngày làm việc</b>

**Quy trình 07**

**6. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Cấp Giấy phép nhập khẩu thức ăn chăn nuôi chưa được công bố thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Mã TTHC: 1.008122)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp	Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường mạng
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Công chức phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	08 ngày làm việc	09 ngày làm việc

Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục duyệt	Lãnh đạo phòng Chăn nuôi - Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Lãnh đạo Sở xem xét, duyệt	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ kết quả đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC</b>			<b>10 ngày làm việc</b>	<b>11 ngày làm việc</b>

## II. LĨNH VỰC THÚ Y (19 Quy trình)

### Quy trình 01

**1. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Cấp, điều chỉnh, cấp lại Giấy phép nhập khẩu, xuất khẩu thuốc thú y, nguyên liệu làm thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (Mã TTHC 1.011325)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc

	<p>cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.</p>		
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>05 ngày làm việc</b>

**Quy trình 02**

**2. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu) (Mã TTHC: 1.011475)

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	1,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	7,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn	01 ngày làm việc

	cục	nuôi	
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>14 ngày làm việc</b>

### Quy trình 03

**3. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trừ cơ sở an toàn dịch bệnh theo yêu cầu của nước nhập khẩu) (Mã TTHC: 1.011477)

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc

	định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>3,5 ngày làm việc</b>

**4. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Cấp Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu) (Mã TTHC: 1.011478)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	1,75 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	12 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	02 ngày làm việc

	Lãnh đạo Chi cục xem xét , trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	02 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc
Bước 8	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>21 ngày làm việc</b>

#### Quy trình 05

**5. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Cấp lại Giấy chứng nhận vùng an toàn dịch bệnh động vật (trừ vùng an toàn dịch bệnh cấp tỉnh và vùng an toàn dịch bệnh phục vụ xuất khẩu) (Mã TTHC 1.011479)

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc

	tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0.5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>03 ngày làm việc</b>

**Quy trình 06**

**6. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp Chứng chỉ hành nghề thú y (Mã TTHC 1.004756)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành Nông nghiệp và Môi trường và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong thời gian không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, duyệt, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc

Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
<b>Không tính thời gian Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>03 ngày làm việc</b>

### Quy trình 07

**7. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (Mã TTHC 1.002549)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc

Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	2,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ văn bản, chuyển đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>07 ngày làm việc</b>

### Quy trình 08

**8. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (Mã TTHC 1.014777)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc

	TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	2,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ văn bản, chuyển đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>07 ngày làm việc</b>

**Quy trình 09****9. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (Mã TTHC: 1.002409)**

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	2,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc

Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ văn bản, chuyển đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>07 ngày làm việc</b>

### Quy trình 10

#### 10. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y (Mã TTHC: 1.014778)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc

	giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,5 ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>07 ngày làm việc</b>

### Quy trình 11

#### 11. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (Mã TTHC: 1.001686)

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc

Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,5 ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>07 ngày làm việc</b>

### Quy trình 12

#### 12. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (Mã TTHC: 1.014779)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc

	nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	02 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,5 ngày làm việc
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>07 ngày làm việc</b>

### Quy trình 13

**13. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (Mã TTHC: 1.013809)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
------------------	--------------------	-----------------------	---------------------

			<b>Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất</b>	<b>Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất cùng trên dây chuyền sản xuất thuốc thú y đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y</b>
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng duyệt	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn	03 ngày làm việc	01 ngày làm việc

		nuôi		
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc	02 ngày làm việc
Bước 6	Vào sổ, đóng dấu, chuyển kết quả về Trung tâm PVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0.25 ngày làm việc	0.25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>07 ngày làm việc</b>	<b>05 ngày làm việc</b>

**14. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y có chứa chất ma túy, tiền chất (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) (Mã TTHC: 1.013813)

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	2,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc

Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ văn bản, chuyển đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>07 ngày làm việc</b>

### Quy trình 15

#### 15. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (Mã TTHC: 1.005319)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc

	SƠ.		
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ văn bản, chuyển đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>03 ngày làm việc</b>

**Quy trình 16**

**16. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện nhập khẩu thuốc thú y trong trường hợp bị sai sót, thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký (Mã TTHC 1.002373)

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	1,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc

	duyet		
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ văn bản, chuyển đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>05 ngày làm việc</b>

### Quy trình 17

**17. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC:** Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thuốc thú y (trừ sản xuất thuốc thú y dạng dược phẩm, vắc xin) trong trường hợp bị sai sót, thay đổi thông tin có liên quan đến tổ chức, cá nhân đăng ký (Mã TTHC 1.002432)

<b>Thứ tự công việc</b>	<b>Nội dung công việc cụ thể</b>	<b>Trách nhiệm thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc

	giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	1,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ văn bản, chuyển đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>05 ngày làm việc</b>

**18. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y (Mã TTHC 2.001064)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,25 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc

Bước 6	Đóng dấu, vào sổ văn bản, chuyển đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>03 ngày làm việc</b>

**Quy trình 19**

**19. Quy trình nội bộ giải quyết TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y (Mã TTHC 1.004839)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC ngành NN&MT và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc

Bước 3	Thụ lý giải quyết, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét	Chuyên viên Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	1,5 ngày làm việc
Bước 4	Lãnh đạo phòng xem xét, trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Thú y, Chi cục Chăn nuôi	0,5 ngày làm việc
	Lãnh đạo Chi cục xem xét, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi	01 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả hồ sơ	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc
Bước 6	Đóng dấu, vào sổ văn bản, chuyển đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Cán bộ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại TTPVHCC cấp tỉnh, cấp xã	Không tính thời gian
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHC</b>			<b>05 ngày làm việc</b>